

Tự Truyện
Chủ đề: lính tàu bay
Tác giả: Trần Ngọc Nguyễn Vũ

VÙNG TRỜI BIÊN TRẦN!

(Để vinh danh những hảo hán
đã một thời tung hoành nơi quan tái)

“Những người chinh chiến bấy lâu
Nhẹ xem tính mệnh như màu cỏ cây.” (Chinh Phụ ngâm)



... Kể từ ngày cuộc chiến leo thang, và để đáp ứng cho nhu cầu đòi hỏi của chiến trường, theo với đà bành trướng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Quân chủng Không Quân cũng đã nâng cấp số đơn vị từ Không Đoàn thành Sư Đoàn Không Quân. Cho tới năm 1970 thì KQ đã có 4 Sư Đoàn, chia đều cho 4 Quân Khu, và căn cứ 92 KQ nằm trong lãnh thổ của Quân Khu II, đã trở thành căn cứ KQ Pleiku trực thuộc Sư Đoàn 2 KQ, với hai Không Đoàn chủ lực là Không Đoàn 72 Chiến Thuật và Không Đoàn Yểm Cứ Pleiku.

Trước kia, căn cứ 92CT/BTLKQ đồn trú tại phi trường Cù Hanh; ngoài những quân nhân thường trú thuyền chuyển lên đây, căn cứ này còn là nơi tiếp nhận những đơn vị biệt phái ngắn hạn. Các biệt đội quan sát, trực thăng, vận tải, và khu trục thường được biệt phái lên Pleiku từ 2 đến 3 tuần lễ, để yểm trợ cho nhu cầu chiến trường của Quân Khu II, hoặc cho các cuộc nhảy toán của Biệt Kích vào mật khu của địch, xuất phát từ các căn cứ B15 ở Kontum, và B50 ở Ban Mê Thuột. Nếu những người được đổi lên làm việc tại Pleiku coi như là bị “đi đày”, thì đối với dân biệt phái, nhiều người lại thích cuộc sống xa đơn vị gốc này; một cuộc sống xa nhà, nhưng phảng phất một chút gì bồng bềnh lãng mạn, để thỏa cái chí “Tang bồng hồ thi nam nhi trái” của người trai thời loạn:

*Pleiku gió núi mưa rừng
Mây Trường Sơn phủ mù vương cuộc đời.*



Pleiku được giới “giang hồ” khoác cho một cái hõn danh là “vùng đất trích”! Tuy là một vùng đất nghiệt ngã, kể cả về khí hậu lẫn địa dư, nhưng Pleiku lại là miền “linh địa”, nên cũng là nơi những “kỳ nhân dị hán” đến ẩn mình, để khi gặp dịp là thỏa sức vẫy vùng, tung hoành ngang dọc... Họ là những người một thời đã viết lên bản “Huyền Sử Ca” bi hùng trên những trang quân sử máu của dân tộc. Một trong những “Kỳ Nhân” mà tên tuổi sáng chói trên vòm trời Không Lực, đó là “Cửu Long Đại Hiệp” Trung tướng Trần Văn Minh.

Thử ăy, ai đã từng ghé qua căn cứ 92CT vào mùa mưa, khi đi ngang qua cổng Phi Vân, nhìn về phía bên trái, sẽ thấy một dãy cư xá lẫn lộn trong khu nhà trên con đường bùn lầy đất đỏ, có một gian nhà nhỏ trông đơn sơ thanh tịnh, nhưng lại có một sức thu hút kỳ lạ, khiến cho khách lữ hành phải dừng chân đứng ngắm. Đó là tư thất của “Ngọa Long Tiên Sinh”.

Thiếu tá Lê Bá Định, cử nhân Luật, khóa 58 SVSQ/KQ Trần Duy Kỳ, một “Đại Hiệp” của ngành khu trục. Thuộc mẫu người “văn võ song toàn”, phong độ hào sảng, coi trọng cái khuôn thước mẫu mực của đạo nghĩa trong xã hội, luôn luôn ưu tư đến đại cuộc, thích cuộc sống ngang tàng khí phách, dám làm những chuyện “lấp biển vá trời”, và biết thưởng thức cái vẻ đẹp qua những đường nét đan thanh của văn chương, thơ, phú... Lúc chưa gặp thời, người vẫn ung dung tự tại nhận một chức vụ thật khiêm nhường của phòng Tâm Lý Chiến trong cái căn cứ quanh năm gió bụi, mưa bùn lầy lội này. Rồi sau đó, người đã về đầu quân dưới trướng một thiên tài lỗi lạc của ngành “Không Quân Chiến Thuật” là Trung tá Nguyễn Văn Bá, để chiêu nạp những “anh hùng hào kiệt” từ các nơi đổ về, dựng nên một “Không Đoàn Biên trấn” lừng danh vùng biên thùy của miền Tây Nguyên đất Việt; với các Phi đoàn Khu trục Thái Dương 530, Trục thẳng Lạc Long 229, Sơn Dương 235, và Quan Sát BlackCat 118, mà sau này đổi danh hiệu là Bắc Đẩu.

Nói đến dân biệt phái của Không Quân, thì không thể không nhắc tới những tên tuổi lẫy lừng một thời như: Nguyễn Ngọc Oánh, Vũ Văn Ước, Trần Phước, Đặng Văn Đặng Văn Hậu, Đỗ Trang Phúc, Dương Hùng Cường, Ôn Văn Tài, Nguyễn Ngọc Biện, Huỳnh Văn

Vui, Ngô Văn Kim, Nguyễn Quốc Thành, Nguyễn (Trần) Phước Hội, Lê Mộng Hoan, Nguyễn Ngọc Thúc, Nguyễn Văn Trang, Đàm Thượng Vũ, Võ Công Minh, Lưu Đức Thanh, Lê Như Hoàn, Phạm Đình Anh, Phạm Bình, Dương Ngọc Ân (Cốp), Trần Văn Lân, Nguyễn Phú Chính, Lưu Huy Cảnh, Nguyễn Phúc Hưng, Hồ Danh Lịch, Nguyễn Tuấn Di, Đinh Sinh Long, Nguyễn Quan Vĩnh, Phạm V. Thặng, Nguyễn Văn Huynh, Đinh Trần Chính, Ân (Đen), Hoàng Mạnh Dũng, Nguyễn Hoàng Mai (Râu), Trần Thanh Long (TiTi), Lê Quốc Đức, Nguyễn Văn Thắng, Phạm Công Khanh, Đoàn Văn Quang, Lê Văn Bút, Trần Văn Nghiêu, Nghiệp, Thịnh, Võ Ý, Vĩnh Quốc, Huỳnh Hải Hồ, và hàng trăm những “Hiệp Sĩ Không Gian, và dưới đất” khác...

“Khu trục Đại Hiệp” Lê Như Hoàn, khóa 61 SVSQ/KQ. Xuất thân từ trường Hải Quân Phi Hành Pensacola, Florida–Hoa Kỳ; anh là một Phi tuần trưởng khu trục trẻ tuổi, tài hoa và đầy nhiệt tình. Con Hồng Điều (Phượng Hoàng Rosa) của vùng trời xứ Bưởi, cùng với các Đại Hiệp của Không Lực VNCH trên khắp 4 Vùng Chiến Thuật như: Phạm Đình Anh, Đan Hoài Bửu, Lê Quốc Hùng, Phạm Đăng Cường, “Hiệp Sĩ Say” Nguyễn Văn Phong, Phạm B. An, Việt, Cung, Nguyễn Tiến Thành, Nguyễn Văn Mười, Nguyễn Đình Lộc, Trần Mạnh Khôi, Huỳnh Thanh Minh, Lê Thanh Hồng Vân, Nguyễn Q. Chấn, Nguyễn Đạm Thuyền, Nguyễn Quốc Đạt, Lê Văn Thặng, Sử Ngọc Cả, BS Phước thuở ấy.

Và sau này có: Nguyễn Quý An, Nguyễn Gia Tập, Bùi Đại Giang, Đào Giang Hải, Phan Hiền Tính, Trần Văn Nghiêm, Hồng Khắc San, Thái Phương Thủy, Tạ Thượng Tứ, Ngô Đức Cửu, Nghiêm Ngọc Ân, Nguyễn Kim Năm, Vũ V. Càn, Phan Đắc Huệ, Khru V. Phát, Nguyễn Văn Xuân, Dương Thiệu Chí, Lê Thuận Lợi, Vũ Công Hiệp, Nguyễn Du, Bạch Diễm Sơn, Trần Như Đậu, Trịnh Đức Tự, Đoàn Toại, Đào Bá Hùng, Trương Phùng, Trần Thế Vinh, Tự (Điên), Lê V. Luận, Nguyễn Văn Sung, Vũ Ngô Khánh Truật, Nguyễn Văn Trót, Đoàn Phan, Đinh Đức Bản, Phạm Gia Đôn, Nguyễn Văn Hai (Còi), Lê Bình Liêu, Nguyễn T. Thụy, Đỗ V. Dự, Thành, Nguyễn Thanh Sơn, Trần V. Toàn, Hùng Phan, Trương Nguyên Thuận, Nguyễn Đình Xanh, Nguyễn Tài Cơ, Phạm H. Lộc, Thống, Đệ, Nguyễn Q. Hải, Độ, Phạm Nghị Luận, Lạc, Vĩnh Thuận, WingmanF5, Thành536, An Vũ Dương, Nguyễn Phát An, Xuân (tóc đỏ), Tuấn (Bocassa), Phúc (Cháy), Nguyễn Công Phúc (Gangdhi), Trần K. Long, Phạm M. Xuân, Trung (Mọi), Dương Huỳnh Kỳ, Tơ (già) Togia9, Hoàng Trọng Hùng, Nhân (hạt ni), Phạm Vương Thục, Long (Ghiền), Vũ Ngọc Huyền, Trang V. Thành, Tào Thuận, Thái Ngùng, Nguyễn mạnh Khang, Trịnh Trọng Khang, Phan Vũ Điện, Đào Quang Vinh, Trịnh Minh Nhựt, Nguyễn M. Dũng, BS Khanh, BS Kỳ và biết bao nhiêu những “tài hoa son trẻ” khác... là những ngôi sao sáng trong ngành phi hành, cũng như không phi hành, sẵn sàng nối tiếp bước chân của các bậc đàn anh tài danh như:

Phạm Ngọc Sang, Nguyễn Quang Tri, Phạm Long Sửu, Võ Xuân Lành, Từ Văn Bê, Phan Phụng Tiên, Dương Thiệu Hùng, Nguyễn Hồng Tuyên, Đặng Văn Phước, Ông Lợi Hồng, Trần Doãn Hoàn, Bò Đại Kỳ, Nguyễn Văn Cử, Lê Xuân Lan, Thái Bá Đệ, Nguyễn Ngọc Khoa, Nguyễn Văn Tường (Mực), Lê Văn Thảo, Nguyễn Quốc Hưng...

Người đã từng vạch lên những đường bay hào hùng, lả lướt như những nét chấm phá tuyệt vời, trong một bức tranh thủy mặc trên vòm trời Tây Nguyên mịt mù khói lửa, vào những năm anh làm Biệt Động Trưởng biệt đội khu trục ở Pleiku. Sau này Lê Như Hoàn đã đem cái phong độ “Hào hùng trên không – Hào hoa dưới đất” của người “Hiệp Sĩ Không Gian” nơi vùng trời Biên trấn, về truyền lại cho những cánh chim non, trong thời gian anh phục vụ tại Trung Tâm Huấn luyện KQ Nha Trang, cùng với Phi Hổ Nguyễn Hồng Tuyên.



Pleiku không phải chỉ là nơi đồn trú của dân KQ, mà nó còn là nơi dừng chân của những đơn vị thiện chiến của QLVNCH như: Nhảy Dù, Biệt Động Quân, Bộ Binh, TQLC, Thiết Giáp, Biệt Kích Dù, Lô Hổ... Với những tên tuổi mà khi nhắc tới, là người ta thấy ngất ngây say theo cái hào khí của tráng sĩ, như: Mũ Đỏ “Song Kiếm Trấn Ái” Nguyễn Đình Bảo, Mễ, Đoàn Phương Hải, Sông Lô, Nguyễn Việt Thanh (Tây lai), BS Hiệp, “Đệ Nhất Âm Sĩ” BS Tô Phạm Liệu của Nhảy Dù... Minh, Rĩnh, Vũ Xuân Thông, Nguyễn Sơn, Triều, Long của Lô Hổ... Mũ nâu Đại Hiệp Đào Trọng Vượng, Vương Mộng Long, Chánh, Hậu, Cầu, Phong, Bình, Thủy, Bác sĩ Thại, BS Ý, Quán, Song... Những con Cọp xám của vùng “rừng núi sinh lầy”, và biết bao nhiêu những tên tuổi lẫy lừng khác, để sau một lần dừng chân, đối ẩm cùng “người phố núi”:

*“Tôi người lính trận từ xa tới
Gặp em nơi phố núi sương mù
Quán nhỏ ngậy buồn nghe tâm sự
Một buổi chiều mưa rơi... Pleiku.”*

Rồi sáng hôm sau các anh lại lạnh lùng quay lưng cất bước lên đường khi:

*“Gió Lào dậy tanh mùi đất chết
Thỏ lạp rừng già bạt núi non
Mùa chinh chiến theo chân thù nghịch*

Ta về theo cho dặm chiến trường.” (1)

Chiến trường Tây Nguyên quanh năm mịt mù khói lửa, với những địa danh ngang dọc bước quân hành in dấu chân của tráng sĩ, cùng với những:

*“Đoàn quân ma bay khắp bốn phương
lóp lóp tràn lên đèo bẹp núi
Núi mang cao điểm ngút oan hồn
Đá mang dáng dấp hình chinh phụ
Cô đơn chót núi đứng bông con
Khu chiến trập trùng cơn bão lửa
Đá vọng phu mọc khắp biên cương.” (1)*

Lồng vào cái khung cảnh đất trời quay cuồng trong cơn bão loạn đó, “Không Đoàn 72 Chiến Thuật” đã trưởng thành, và vươn lên cùng với khí thế ngút ngàn của những anh hùng, hảo hán chốn sa trường... Chỉ sau một thời gian ngắn hoạt động, mà tên tuổi đã danh chấn giang hồ. Pleiku thuở đó cũng đã thu hút được nhiều phóng viên nổi tiếng của các hãng thông tấn quốc tế... Cùng các phóng viên chiến trường quốc nội như Sao Bắc Đẩu, Quỳnh Như, Kiều Mỹ Duyên, Phan N. Nam, Nguyễn Ngọc Hạnh... đến tận nơi sinh hoạt, làm phóng sự, ghi lại những hình ảnh hào hùng, sống động của người lính chiến vùng trời Tây Nguyên. Tờ báo quân đội “Điều Hâu” của nhà văn Trung tá Nguyễn Đạt Thịnh hồi đó đã nhận xét về KĐ72CT qua bài viết “Tìm hiểu hiện tượng nhỏ giò của KQVN” như sau:

“... Chỉ vào một hố bom khá sâu, Đại tá Lý Tông Bá, Tư lệnh Sư Đoàn 23 Bộ Binh nói với tôi:

– Anh biết quả bom này bỏ cách chiếc thiết giáp của mình bao nhiêu không?

– ...?

– Ba thước.

Thao thao bất tuyệt, vị Tư lệnh trẻ nhất Việt Nam kể cho tôi nghe trận đánh khó khăn nhưng vô cùng hào hứng, vừa xảy ra tại ngọn đồi mà chúng tôi đang đứng.

Một tiểu đội cộng quân, trang bị bằng một khẩu đại bác, một khẩu đại liên phòng không, đã chiếm giữ ngọn núi đá trên đường 14, cách Pleiku khoảng 20 cây số về hướng Bắc. Cây đại bác được nhét thật sâu vào lòng núi, bom bỏ bao nhiêu cũng không suy suyển. Sư Đoàn 23 đã phái một đơn vị có chiến xa yểm trợ tiến lên núi, để diệt khẩu pháo đang gây khá nhiều trở ngại cho xe cộ di chuyển từ Pleiku đi Kontum. Một trong những chiếc thiết giáp yểm trợ bị bắn cháy. Xạ thủ B-40 chỉ khai hỏa cách chiếc xe ba thước. Khu trục được gọi đến can thiệp, và nhiệm vụ của người phi công là phải bỏ lọt trái bom vào

một miệng hầm nhỏ, mà không làm tổn thương đến những người có thể còn sống trong thiết giáp. Lắc đầu tỏ vẻ thán phục, Đại tá Bá tiếp:

– Chiếc AD-6 bay với tốc độ mấy trăm cây số một giờ, mà anh chàng phi công này thả bom như thả. Trái bom rơi hẳn vào hầm rồi mới nổ, không gây một hư hại nào bên ngoài cả.

Những lời khen ngợi của Đại tá Lý Tông Bá kêu gọi lòng tò mò và tôi đã tìm đến Không Đoàn 72 Chiến Thuật, để gặp người phi công ‘bỏ bom như thả’, Thiếu tá Lê Quốc Đức. Ngoài 30 tuổi, Thiếu tá Đức trông hiền như ông thầy giáo. Anh tỏ ra hơi ngượng khi tôi lặp lại với anh những lời của Đại tá Bá. Giọng anh nhỏ nhẹ:

– Thật ra thì việc tôi làm tại Núi Đá, bất cứ người phi công nào cũng làm được. Dĩ nhiên, sự chính xác này đòi hỏi đôi chút cố gắng.

Câu nói chỉ là một câu khiêm nhường. Tôi nghĩ như vậy. Nếu quả thật tất cả mọi phi công Việt Nam đều ‘khéo tay’ như Thiếu tá Đức, thì có lẽ chúng ta nên nghĩ đến những loại kỹ nghệ đòi hỏi sự chính xác, khéo tay như kỹ nghệ làm đồng hồ chẳng hạn, để thiết lập sau khi chiến tranh chấm dứt.

Thấy tôi có vẻ không tin được rằng bất cứ người phi công nào cũng thả bom chính xác như Thiếu tá Đức, vị Tư lệnh Không Đoàn 72, Trung tá Nguyễn Văn Bá bảo tôi:

– Anh còn đi nhiều, còn gặp nhiều đơn vị bộ binh. Những người đó sẽ là nhân chứng cho sự chính xác hay không chính xác của anh em phi công. Riêng phần tôi, tôi nghĩ rằng có một điểm anh nên đào sâu hơn, tìm hiểu hơn là tinh thần của người phi công Việt Nam. Qua hai chữ tinh thần, tôi muốn nói cả tinh thần đồng đội với những người bạn họ yểm trợ mà không hề bao giờ biết mặt, cả tinh thần nhập cuộc trọn vẹn, chấp nhận mọi nguy hiểm. Tôi đi tìm hiểu cái tinh thần đồng đội, tinh thần nhập cuộc ấy qua những nhân chứng khác...”



Bốn trăm phi công, một ngàn chuyên viên làm việc quần quật. Máy bay được bảo trì, tu bổ cả đêm để mờ sáng hôm sau lại cất cánh, đáp ứng những nhu cầu yểm trợ của Bộ Binh. Một vị tướng lãnh đã dẫn chúng cho tôi thấy Cộng quân đặt rất nặng yếu tố bất ngờ. Trong mỗi trận đánh, họ đều dành cho ta ít nhất là một bất ngờ. Tết Mậu Thân, yếu tố bất ngờ có thể được ghi nhận trên ba bình diện: Thời gian, không gian và vũ khí. Về thời gian, Cộng quân đã đánh vào cái lúc mà chúng ta không chờ đợi nhất: Những ngày đình chiến Tết. Về không gian, chúng đã chọn những chiến trường mà từ trước đến nay chưa bao giờ chúng chọn: Thành phố. Và yếu tố bất ngờ cuối cùng là những khẩu AK, B-40, B-41 lần đầu tiên được đem sử dụng ở ạt. Trong trận Hạ Lào, cái bất ngờ mà địch quân dành cho chúng ta là những chiếc PT-76 khá lợi hại trước những thiết vận xa M-113 trang bị kém hơn. Lần này, sự bất ngờ có tính cách chiến thuật. Không ai có thể ngờ được rằng quân đội Bắc Việt lại công khai vượt tuyến và đánh trận địa với chúng ta. Những khẩu đại bác 130, 122ly, những chiến xa hạng nặng T-34, T-54 cũng có thể kể là những bất ngờ chiến cụ.

Nhưng lần này, chính địch quân cũng bị bất ngờ. Họ bất ngờ trước sự trưởng thành đột ngột của Không Quân Việt Nam. Là Quân Chủng rất nặng về kỹ thuật, Không Quân không thể xé quy luật lớn, vượt lên, ra ngoài những công thức ước tính rất toán pháp.

Sau ba lần thử lửa, người ta có thể khẳng định rằng tình trạng “nhỏ giò” của Không Quân là một “thực tế” (xin mượn tiếng của ông Tướng Không quân Nguyễn Cao Kỳ để nói về Không Quân đấy nhé) và thực tế này không chỉ làm cho địch quân bất ngờ mà thôi. Nó còn là sự bất ngờ của người Mỹ và người Việt Nam nữa. Vì thật ra, trước khi có những minh chứng hôm nay, chắc chắn không ai dám tin được rằng, những người lính rất ít chất lính, rất bay bướm lại có thể là người lính tốt.

Trên ba mặt trận Trị-Thiên, Tây Nguyên và Bình Long hàng trăm ngàn người lính Việt Nam, hàng trăm ngàn người lính Cộng đang chứng kiến cái vươn vai Phù Đổng của Quân chủng Không Quân.

KBC xin ghi nhận sự chuyển mình quan trọng đó.

... Rời khỏi phòng họp của Không Đoàn 62CT/SĐ2KQ, thì trời bắt đầu mưa lâm râm. Lân quá giang ông Liên Đoàn Trưởng LĐ62 Tác Chiến để ra phi cơ. Là một phi tuần trưởng khu trục tài hoa son trẻ, lại thêm phong độ hào sảng của một tráng sĩ, qua những lần dẫn biệt đội đi biệt phái Pleiku, ông “Trưởng Phòng Hành Quân” của LĐ62TC/KĐ62CT Trần Văn Lân đã lọt vào cặp mắt xanh của con “Ngọa Long” vùng đất trích. Anh hùng ngộ anh hùng, để rồi sau những đêm “Tri kỷ tương phùng như sương khói – Trăng tàn chưa nghĩ chuyện chia tay”, Lân đã được Thiếu tá Định dàn trải tâm tình, ngỏ ý muốn mời anh cùng vung gươm, vẫy vùng nơi quan tái... Ai tráng sĩ mà

không mê say đại cuộc. Sinh ra giữa thời ly loạn, tới lúc trưởng thành, cũng như bao nhiêu những người trai cùng thế hệ, đã gắn liền cuộc đời mình với kiếp sống “Gươm đàn nửa gánh, non sông một chèo”,(2) cùng cái hào khí của tiền nhân “Chí làm trai dặm nghìn da ngựa – Gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao” (3)... Để rồi qua những lần lang thang làm “Anh khách lạ, đi lên đi xuống” (*) trên con đường ngắn ngủi mà chỉ “Đi dăm phút đã về chôn cũ” (*), trước cửa hiệu thuốc tây có tấm bảng đề chữ “Cao Nguyên”... Cho đến một ngày “Anh Khách Lạ” chợt thấy “May mà có em, đời còn dễ thương” (*), thì cái vùng đất gió núi mưa rừng này đã trở thành miền quê ngoại của cánh chim bằng miền thùy dương cát trắng. Nay lại gặp tri kỷ mở lời thì hiểm nguy nào ngăn cản được con thân ung, chỉ mong xoải cánh bay vào vùng trời đông bão...

Chiếc khu trục cơ AD5 không gắn bom, và hỏa tiễn dưới cánh, trông gồ ghề như một con quái điều nằm trong ụ đậu, chờ hai ông phi công lên nổ máy cất cánh. Thấy Long đang đứng đợi mình dưới cánh phi cơ, Lân cười chạy tới bắt tay Long nói:

– Thật là thất lễ, làm ông “Trưởng Phòng Hành Quân” của PĐ530 phải vất vả.

Long cười giọng hào sảng:

– Có gì đâu, chỉ là chuyện nhỏ. Ông Định dặn tôi bằng mọi giá phải đưa bạn lên Pleiku hôm nay.

Lân cảm động trước tấm chân tình của những người lính chiến Không Quân. Anh nhớ hôm về Nha Trang họp để làm nốt thủ tục bàn giao biệt đội khu trục cho KĐ72CT tân lập, Thiếu tá Định đưa Lân ra tận bãi đậu trực thăng. Trước khi lên phi cơ, ông ân cần dặn dò Lân:

– Toa về trong ấy họp, lo thu xếp công việc rồi lên đây bay cùng anh em.

– Vâng, tôi sẽ rán thu xếp mọi chuyện cho được mau chóng.

– Cũng không cần phải vội vàng lắm; cần nhất là phải lo cho chị nhà và cháu bé trước. Có tề gia rồi mới nghĩ đến chuyện “bình thiên hạ” được chứ...

Cử chỉ chăm sóc kín đáo, và những lời bộc lộ chân tình, đã nói lên mối quan tâm của Thiếu tá Định đối với các chiến hữu, và ông đã thu phục được cánh chim trời bạt gió của vùng biển Nha Trang ngút ngàn sóng nước...

Long và Lân leo lên hai bên cánh phi cơ để bước vào phòng lái. Cột xong giầy dù và nón bay, Long đưa ngón tay ra hiệu cho người cơ trưởng đứng dưới đất để quay máy. Tiếng động cơ gầm lên, chiếc AD5 lừng lững di chuyển ra phi đạo. Long liên lạc với đài kiểm soát Nha Trang xin cất cánh. Chiếc phi cơ phóng về phía trước rồi vụt bốc lên, biến mình mất hút vào trong màn mây, mưa mịt mù dày đặc...

Dán mắt vào



bảng phi cụ trước mặt, Long bấm máy nói với Lân:

- Trời xấu toàn vùng, mình sẽ lên cao độ 12,000 bộ. Lấy hướng đi Phú Bổn, rồi từ Phú Bổn lấy hướng thẳng về Pleiku.

Lân quay sang Long nói:

- Tiếc thật, chiều nay giá tụi mình còn ở lại Nha Trang, tôi sẽ mời bạn thưởng thức món chả cá đặc biệt của vùng biển. Trời mưa rả rích, ngồi trong chiếc quán lá bên gành đá, nghe trùng dương rì rào vỗ sóng, nhâm nhi ly rượu cùng bạn hữu, kể chuyện “tình người lính chiến”, thì còn gì thú vị bằng.

Long cười trong máy:

- Cảm ơn bạn, tôi cũng thích món chả cá xóm Bống lắm, nhưng xin hẹn lần sau. Hiện nay Phi đoàn đang thiếu người.
- Tôi đâu dám dụ dỗ ông “Trưởng Phòng Hành Quân” của Phi đoàn. Nhưng vào mùa này thì thời tiết buổi sáng cũng không khá hơn buổi chiều đâu nhé.

Cả hai người đều bấm máy cười sảng khoái. Phi cơ đội mưa lên đến cao độ bình phi. Long rà núm điều chỉnh cần lái, để phi cơ bay lướt trên những cụm mây xám bồng bềnh như sóng nước của dòng sông thiên hà dưới cánh. Bỗng có tiếng vô tuyến dồn dập trong ống nghe của nón bay:

- Thái Dương 03 đây Peacock gọi. Chúng tôi vừa được Trung Tâm HQKT-2 chuyển lệnh khẩn cấp cho bạn liên lạc để làm việc với BlackCat trên tần số FM...

Long đưa mắt nhìn Lân rồi bấm máy trả lời:

- Peacock, Thái Dương 03 nhận bạn 5/5. Tôi sẽ liên lạc với BlackCat, tần số FM...

Long kiểm soát thật nhanh bảng phi kế, điều khiển cần lái chúi mũi làm “penetration” cho phi cơ xuyên mây xuống cao độ, rồi quay qua nhìn Lân nói:

- Chắc có chuyện làm ăn lớn, lần này bạn có dịp biểu diễn tài tác xạ...

Phi cơ xuống tới 4,000 bộ, nhìn bản đồ Long thấy mình đang ở trên Phú Nhơn, anh bấm máy liên lạc với phi cơ Quan Sát:

– BlackCat đây Thái Dương 03 gọi, tôi đang ở trên Phú Nhơn, cao độ 4,000 bộ, bạn cho biết vị trí.

Tiếng người phi công quan sát dồn dập vọng lên:

– Thái Dương 03, BlackCat nghe bạn 5/5. Chúng tôi đang ở cao độ 3,000 bộ, về hướng Đông–Bắc của Phú Nhơn 2 dặm... OK! Chúng tôi thấy bạn rồi. Hiện tại BlackCat đang ở hướng 10 giờ của Thái Dương, bạn cho biết trang bị.

– Thái Dương 03 chỉ có 800 viên đại bác 20ly. Bạn cho biết chi tiết mục tiêu.

– Thái Dương 03, mục tiêu được ghi nhận là nơi đóng quân của địch. Chúng tôi sẽ cho bạn một trái khói màu cam.

Chiếc L19 đảo cánh, làm một vòng queo thật gắt, rồi bất thần chúi mũi xuống khu rừng cây. Một cột khói màu cam bốc lên cùng với tiếng điều chỉnh tọa độ của người phi công quan sát:

– Thái Dương 03, bạn sẽ oanh kích ngay trái khói, trái dài theo hướng Đông–Tây 300 thước.

– Thái Dương 03 nhận rõ. Từ trái khói, dọc theo hướng Đông–Tây 300 thước.

Nói xong, Long liếc mắt kiểm soát lại các đồng hồ phi cụ, điều chỉnh cần hòa khí về vị thế chiến đấu, bật nút khai hỏa lên nòng 4 khẩu đại bác, rồi làm một vòng “roll” 360 độ, lao xuống mục tiêu. Long bấm nút tác xạ, những họng súng đại bác hai bên cánh khạc lửa, tung ra từng tràng đạn 20ly công phá, cày nát một khoảng rừng... Bỗng một cột lửa bung tỏa ra, rồi một tiếng nổ long trời lở đất dội lên như một ngọn hỏa diệm sơn trong cơn phần nộ chuyển mình, làm xao động cả một vùng khí quyển. Long kéo mũi phi cơ thẳng đứng, làm một “nửa vòng số 8” rồi đưa phi cơ lên cao độ của vòng chờ. Tiếng người phi công quan sát dồn dập trên tần số:

– Tuyệt cú mèo! Thái Dương 03 đánh quá đẹp. Bạn đã oanh kích đúng hầm chứa vũ khí của địch rồi đó.

Long bấm nút vô tuyến cười nói:

– Chỉ là chuyện nhỏ, cảm ơn bạn quá khen.

– Thái Dương 03, lần này bạn sẽ đánh về hướng Tây–Nam của trái khói 100 thước. Mục tiêu được ghi nhận có nhiều xe Molotova của địch được ngụy trang dưới lùm cây.

– Thái Dương 03 hiểu. Tây–Nam trái khói 100 thước.

Nói xong Long quay sang nhìn Lân nói qua máy:

– Xin nhường bạn chiêu này.

Lân cười... chuyển nút điều khiển cần lái, rồi lật ngược phi cơ lao xuống mục tiêu. Đạn phòng không từ dưới phóng lên tua tua như một mạng lưới lửa đan chéo thân tàu. Tiếng người phi công quan sát dồn dập gọi:

– Thái Dương 03 coi chừng phòng không từ hướng Tây.

Lân mím môi bấm nút khai hỏa. Chiếc khu trục cơ gầm lên theo với nhịp bắn. Bỗng một tiếng nổ chát chúa vang lên, con tàu như khựng lại. Lân liếc mắt nhìn qua bên phải, anh thấy cánh phải của chiếc AD5 trúng đạn phòng không rách toạc ra, rồi một ngọn lửa phực lên từ ổ súng đại bác gắn trên cánh. Lân vội vàng trả cần lái về vị thế thẳng bằng, kéo mũi phi cơ lên để lấy cao độ. Con tàu rung lên dữ dội... Ổ đạn chứa trong cánh phi cơ phát nổ làm gãy lìa một nửa cánh phải, ngọn lửa cháy lem qua ống dẫn thủy điều vào buồng máy, bùng lên như một ngọn đuốc khổng lồ trên không. Phi cơ nghiêng hẳn về bên trái, quay tròn rồi rơi vào vị thế triệt nâng.

Với một phản ứng vô cùng nhậm lẹ, và bén nhạy của một phi công khu trục dày dạn chiến trường, Long chụp vội cần lái, lấy lại phần điều khiển phi cơ bên ghế trái, bấm nút vô tuyến gọi tín hiệu khẩn cấp “Mayday”, rồi ra hiệu cho Lân bung dù...

Lân cảm thấy mình bị hút vào khoảng không gian vô tận, và quay lộn nhiều vòng rồi bị ngất đi vì lực “G” quá mạnh... Khi tỉnh dậy Lân thấy mình đang lơ lửng giữa vòm trời. Anh đảo mắt nhìn quanh, thấy chiếc dù của Long ở phía xa. Lân mừng thầm là người bạn đồng hành với mình cũng đã thoát ra khỏi chiếc phi cơ lâm nạn. Bỗng Lân thấy bầu trời nhạt nhòa như một màn mưa phùn che trước mặt, Lân liếc môi anh thấy mùi vị tanh tanh và mặn, anh đưa tay vuốt mặt và thấy bàn tay mình đầy máu. Tấm kiếng che mặt trên nón bay đã bị bể nát; một dòng máu nóng từ trên trán chảy xuống, anh tháo vội chiếc khăn quàng cổ, cuốn lại rồi nhét vào bên trong chiếc nón bay để ngăn dòng máu đang rỉ xuống làm mờ mắt, rồi anh co duỗi hai chân để thử, và thấy an tâm là chân không bị gãy. Lân đưa tay làm dấu Thánh Giá trên mình, thầm cảm ơn Chúa đã mang anh và Long ra khỏi giây phút hiểm nghèo...

Lân nhìn xuống dưới, thấy cánh dù đang rơi đúng chỗ những đám khói nơi trận địa, anh kéo dây điều khiển cho cánh dù lạng về phía Đông để tránh vị trí của địch. Cánh dù từ từ hạ xuống, Lân co hai chân, kéo mạnh dây dù rồi buông ra để giảm tốc độ. Anh nhắm mắt, chụm hai cánh tay che lấy mặt. Cả thân hình anh rớt xuống và vướng vào ngọn cây. Lân cảm thấy hai bên sườn bị đau nhói vì sức va chạm quá mạnh. Lân mở mắt thấy mình bị treo trên cành cây cách mặt đất chừng bốn năm thước. Lân nhìn xung quanh không thấy

cánh dù của Long, anh nhìn lên trời thấy hai chiếc khu trục cùng chiếc L19 như những con diều hâu quần thảo trên đầu mình, anh thấy vững bụng.

Lân tháo dây dù rồi đu theo cành cây nhảy xuống đất. Anh bỗng thấy một đám khói màu bốc lên cách chỗ anh đứng khoảng 100 thước, rồi chiếc khu trục đâm bổ xuống và nhả ra một trái bom, anh vội vàng chạy vòng ra sau thân cây để núp. Một tiếng nổ vang dội như tiếng sấm cùng những mảnh bom bay rào rào như một trận cuồng phong, cắt đứt cành cây ngọn cỏ. Đứng nép mình sau thân cây, Lân thấy tim mình đập như muốn văng ra khỏi lồng ngực. Chưa kịp hoàn hồn thì một tiếng nổ kế tiếp lại âm vang lên, lần này gần chỗ Lân núp hơn. Lân thấy mặt đất rung lên dữ dội như đang trải qua một cơn địa chấn. Anh cảm thấy ù tai và ngộp thở vì sức ép của quả bom. Sỏi đá và những cành cây gãy đổ ào ào rơi xuống như trời sập... Chiếc khu trục xuống thật thấp, lao vút đi, rít lên như một mũi tên xé gió, nhả từng tràng đạn đại bác 20ly cày tung mặt đất. Lân có thể nhìn thấy chiếc nón bay của người phi công ngồi trong phòng lái. Lần đạn nổ gần đến nỗi anh có cảm tưởng như da thịt mình bị bỏng rát. Đây là lần đầu tiên Lân được chứng kiến cảnh bom nổ, đạn bay nơi chiến địa ngay bên cạnh mình. Một luồng cảm khái rần rạt chạy khắp toàn thân, anh thâm cảm phục sự gan dạ và dũng cảm của những người bạn đồng ngũ...

Khi những chiếc khu trục đã làm xong công việc giải tỏa bãi đáp cho trục thăng, và phóng lên trời để bao vùng. Lân chạy ra khỏi chỗ núp, anh thấy một chiếc UH1 đang lừng lững bay tới. Lân mừng rỡ chạy ra khoảng đất trống, đưa tay vẫy... Chiếc trục thăng đảo một vòng ngay chỗ Lân đứng, rồi bất thần lao xuống. Khi chiếc phi cơ cấp cứu còn cách mặt đất khoảng chừng nửa thước, thì Lân phóng tới bám lấy thành tàu, một cánh tay từ trong khoang tàu vươn ra nắm chặt lấy tay Lân rồi kéo thốc anh lên. Lân lăn mình trên sàn phi cơ, ngược nhìn lên anh tưởng mình nằm mơ, Thiếu tá Lê Bá Định và Đức (Điên) một cao thủ trong giới cơ phi Xạ thủ phi hành của vùng trời Biên trấn, đứng sừng sững như hai ông Hộ Pháp, chắn ngang hông phi cơ cho Lân dựa người vào khi chiếc phi cơ nghiêng mình chao đi như một chiếc lá, bay về phía chiếc dù thứ hai đang treo lơ lửng trên cây. Cánh quạt gió khổng lồ quay vùn vụt, chém vạt những cành cây như một con quái điều đang đập cánh vô mối. Chiếc trục thăng nghiêng ngả, tìm cách đáp xuống để bốc người phi công lâm nạn... Đưa mắt nhìn xuống bên dưới, Lân thấy cánh tay của Long cố vươn lên như muốn kéo chiếc trục thăng xuống thấp thêm một chút nữa... Mọi người trên tàu đang hồi hộp theo dõi chiếc phi cơ tròn trành lên xuống như bị nhồi sóng, thì một loạt tiếng nổ chát chúa vang lên. Con tàu cấp cứu đã lọt vào ổ phục kích, và lãnh trọn luồng đạn thù nghịch từ những hầm trú ẩn của địch bắn lên...

Từng tràng AK tiếp tục xối xả phóng tới xuyên thủng buồng lái, trúng chân của người trưởng phi cơ. Đầu gối của anh bị vỡ nát. Máu và thịt xương bắn tung tóe, văng lên mặt mọi người... Anh hét lên một tiếng cực kỳ đau đớn, buồng tay chụp lấy mảnh thịt nhầy nhụa... trước những con mắt kinh hoàng của phi hành đoàn. Con tàu mất thăng bằng, chao đảo như muốn quy xuống. gương mặt của người trưởng phi cơ co rúm lại, toàn thân anh rung lên như bị một luồng điện cao thế chạy qua, mồ hôi trên trán rịn ra, anh cắn chặt

vành môi cố nén cơn đau, với tay nắm lấy cần lái để giữ cho con tàu khỏi đâm xuống đất... Chiếc trực thăng chao đảo, lạng ra khỏi tầm đạn của kẻ thù...

Trong một khoảnh khắc chưa đầy một giây đồng hồ, Lân quên hẳn vết thương trên đầu, anh chồm tới tháo giầy cột trên ghế ngồi, kéo người trưởng phi cơ ra, đẩy về phía Thiếu tá Định và Đức (Điên), rồi anh với tay đập mạnh lên vai người phi công phụ đang ngồi bất động như chết cứng trên ghế... Cú đập bất thần đã kéo người phi công phụ ra khỏi con mê lộ của tử thần; bản năng tự vệ giành lấy mạng sống cho anh, cùng mọi người trên con tàu trúng đạn bùng dậy, anh chụp vội cần lái, đưa chiếc trực thăng bốc mình lên, lấy lại thăng bằng, chúi mũi lao thẳng về phía trước, rồi bám máy liên lạc với phi cơ Quan Sát:

– BlackCat, đây Lạc Long 04 gọi. Báo cho bạn biết chúng tôi bị lọt ổ phục kích của địch, chỉ bốc được một phi công nhảy dù. Tàu bị bắn bể ống dầu, trưởng phi cơ bị thương nặng, chúng tôi phải rời vùng.

Giọng nói trầm ấm của người phi công quan sát vọng lên qua ống nghe như để vỗ về, chia sẻ cùng mọi người trên con tàu lâm nạn:

– Lạc Long 04, BlackCat nhận rõ. Xin hỏi phi hành đoàn Lạc Long 04 là những ai đó.

– Trưởng phi cơ Đại úy Huyền, phi công phụ Trung úy Long.

– Có phải “Thần Điều Đại Hiệp Vũ Ngọc Huyền” và “Đại Hiệp Long Ghiền” đấy không. Xin được tỏ lòng ngưỡng mộ đến “Lạc Long Đại Hiệp”, các bạn vừa hoàn thành một phi vụ cấp cứu vô cùng khó khăn và nguy hiểm.

– Chỉ là chuyện nhỏ thôi. Cám ơn bạn quá khen. Chúng tôi sẽ bay dọc theo QL-14. Phi cơ có thể bốc cháy bất cứ lúc nào, nhờ bạn theo dõi phi trình.

– BlackCat nhận rõ. Xin báo cho Đại Hiệp biết là Thái Dương 31 đã thanh toán gọn ổ phục kích của địch cho bạn rồi, và sẽ hộ tống Lạc Long 04 về Pleiku. Chúng tôi cũng đã nhờ Trung Tâm Không Trợ 2 báo cho phòng Hành Quân Chiến Cuộc của KĐ72CT cho xe cứu thương đón Lạc Long 04 tại bãi đáp. Chúc Đại Hiệp về đáp an toàn. Chúng tôi ở lại bao vùng, để tiếp tục công việc cấp cứu Thái Dương 03.

Trong khoang tàu bê bết máu, Thiếu tá Định kéo Đức (Điên) lại, ra hiệu cho anh ngồi vào chỗ trống của trưởng phi cơ trên ghế trái, rồi nắm chặt vai Long, như để ngậm gói gắm sinh mạng những người trên tàu vào tay người phi công trẻ, xong ông quay xuống săn sóc Huyền và Lân... “Long Ghiền” lấy lại bình tĩnh, vận dụng hết khả năng và kinh nghiệm của mình, điều khiển con tàu bị thương, mang các chiến hữu lâm nạn về căn cứ...

... Lân nằm thêm thiếp trên giường bệnh, vết thương trên trán bắt đầu hành vì mất nhiều máu. Lúc khâu vết thương, bác sĩ nói anh thật là may mắn, vì nếu mảnh đạn đi chệch xuống khoảng 1 đốt ngón tay thì anh có thể sẽ mất hai con mắt. Lân mừng là mình đã thoát nạn, nhưng khi nghĩ đến những người bạn vừa cùng anh chia sẻ những nhọc nhằn nguy hiểm nơi chiến địa, anh thấy lòng mình quặn thắt... Cánh dù của Long rơi đúng vào ổ phục kích của VC, bị địch bắt mang đi, không biết sống chết ra sao. Huyền bị trọng thương, và sẽ trở thành một phế binh tàn tật suốt đời. Sự có mặt của Lê Bá Định trên chiếc trực thăng cấp cứu, trong lúc mạng sống của mọi người như sợi chỉ treo chuông. Long (Ghiền) “đơn thương độc mã, tả xung hữu đột” điều khiển con tàu định mạng, dìu mọi người thoát ra khỏi vòng tay oan nghiệt của Tử Thần... Tất cả những sự hy sinh, gấn bó, và tinh thần nhập cuộc trọn vẹn, cùng với phong độ hào sảng của những người bạn Quan Sát, Khu Trục, Trực Thăng, Cơ Phi Xạ Thủ phi hành nơi sa trường, những người lính chiến đã được tinh luyện trong những lò luyện thép của quân đội, để sẵn sàng thi hành những công tác cực kỳ khó khăn và nguy hiểm, mà cái giá phải trả cho sự thành công, đôi khi là chính mạng sống của họ, đã làm con tim anh rúng động...

Có tiếng người lao xao ngoài cửa phòng, Lân đưa mắt nhìn ra, anh thấy Oanh, vợ mình tay dắt bé Luân, đưa con trai đầu lòng vừa được hai tuổi tât tả bước vào. Vừa nhìn thấy Lân trên đầu quần băng trắng xóa, Oanh chạy ào tới bên cạnh giường bệnh rồi khóc òa lên:

– Chúa ôi! Anh có sao không? Em được anh Định báo tin nên vội vàng dẫn con vào đây.

Lân gượng ngồi dậy, dựa lưng vào thành giường, dang tay đón vợ và con, nói giọng an ủi:

– Anh không sao cả, em đừng lo, làm con nó sợ.

Oanh vòng tay ôm lấy Lân rồi gục đầu lên ngực chồng, giọng thỏn thức:

– Anh ơi em sợ lắm! Anh hứa với em là đừng để đứa con của chúng mình ra đời mà không được nhìn thấy mặt cha của nó nghe anh.

Lân lặng người khi nghe Oanh nói. Anh nhẹ vuốt tóc vợ, mái tóc mềm óng ả, một thời mang huyền thoại người “Em Pleiku má đỏ môi hồng” (*), từng làm thỏn thức con tim của biết bao lữ khách hơn một lần dừng chân nơi phố núi, bây giờ đã là người vợ ngoan hiền của anh, và sắp làm mẹ của đứa con thứ hai:

– Em đừng sợ, anh không sao cả mà.

Vòng tay của Oanh siết chặt hơn như không muốn để cho con đại bàng thêm một lần xoải cánh. Lân cười dịu dàng đặt tay lên bụng vợ nói:

– Em coi này, con nó đang đạp chân mừng bố về nè.

Bé Luân kiễng chân chồm lên giường, ôm cánh tay bố khóc thút thít. Nhìn những giọt nước mắt tình cảm của vợ con, Lân thấy lòng hụt hẫng, xót xa... Anh thấy mình đã nợ những người thân, và các đồng đội món nợ quá lớn:

*Những món nợ suốt đời không trả hết
Nợ ba sinh nợ những mối chân tình
Nợ đại cuộc nợ những lời ủy thác
Nợ chất chồng quấn chặt bước điêu linh.*

Cuộc chiến này còn dài, Tổ Quốc đang kỳ vọng vào các anh, những đứa con yêu của đất nước... Rồi đây có thể nào anh bỏ được những người bạn đồng ngũ của anh, những người trai trẻ nhìn đời bằng tia nhìn khinh bạc, lạnh lùng leo lên chiếc quan tài bay, lao vào vùng lửa đạn, bỏ lại một ngày cho đời mình, một ngày cho những quần quai đau thương của dân tộc, và một ngày cho những đôi mắt vời vọi chờ trông nơi chốn chân mây tận cuối trời...

Trần Ngọc Nguyên Vũ
(Một thời ly loạn)

